

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Bảng tiêu chí đánh giá theo phương pháp đạt/ không đạt:

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
I	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư thiết bị.	
1	Mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của vật liệu sử dụng cho công trình (Các loại vật liệu chủ yếu)	- Có bảng kê đầy đủ đúng theo yêu cầu của E-HSMT. Nêu rõ chủng loại, nguồn gốc của vật tư, vật liệu chính đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. - Có khả năng tự cung ứng hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho riêng công trình này đối với các loại vật liệu chủ yếu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT <i>(Lưu ý: Nhà thầu nêu 01 nhãn hiệu vật tư cụ thể rõ ràng không được chào nhiều nhãn hiệu vật tư hoặc ghi cụm từ “hoặc tương đương”; Đơn vị cung cấp được đề xuất phải phù hợp, khả thi với tiến độ thi công công trình, biện pháp thi công, đảm bảo cung cấp đủ số lượng theo yêu cầu của gói thầu)</i>
		Đạt
2	Kế hoạch và giải pháp đảm bảo cung cấp đủ số lượng vật tư, vật liệu tiến độ phù hợp với tiến độ thi công yêu cầu:	Không đáp ứng yêu cầu trên
		Không đạt
2	Kế hoạch và giải pháp đảm bảo cung cấp đủ số lượng vật tư, vật liệu tiến độ phù hợp với tiến độ thi công yêu cầu:	- Có kế hoạch, giải pháp tập kết sẵn sàng vật tư đảm bảo tối thiểu 50% số lượng yêu cầu trước khi thi công các hạng mục chính - Có kế hoạch tài chính, nguồn tài chính đảm bảo việc cung cấp vật tư, vật liệu theo tiến độ (kèm theo các tài liệu chứng minh)
		Đạt
		Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt
		Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

II	Biện pháp tổ chức thi công:		
1	Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, rào chắn, biển báo, chất thải, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Có Bản vẽ mặt bằng bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải...; vị trí bố trí lán trại trên tuyến, sơ đồ di chuyển thiết bị thi công (đường công vụ) dọc tuyến trong quá trình thi công đảm bảo ATGT.	Đạt
		Không có giải pháp kỹ thuật hoặc có giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Không có Bản vẽ mặt bằng bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải...; vị trí bố trí lán trại trên tuyến, sơ đồ di chuyển thiết bị thi công (đường công vụ) dọc tuyến trong quá trình thi công đảm bảo ATGT.	Không đạt
2	Hệ thống tổ chức: Sơ đồ hệ thống tổ chức của Nhà thầu tại công trình và từ công ty đến tổ chức hiện trường	Có sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường, có thuyết minh hợp lý và đảm bảo yêu cầu về mối quan hệ giữa các bộ phận quản lý điều hành	Đạt
		Không có sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường, không có thuyết minh hợp lý và đảm bảo yêu cầu về mối quan hệ giữa các bộ phận quản lý điều hành.	Không đạt
3	Biện pháp tổ chức thi công các hạng mục và bản vẽ biện pháp thi công theo hồ sơ thiết kế và thực tế thi công: + Nền, mặt đường + Rãnh thoát nước – rãnh hình thang + Cống thoát nước + An toàn giao thông Lưu ý: Biện pháp tổ chức	- Có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công và bản vẽ biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với tiến độ, biện pháp, công nghệ, thiết bị thi công và hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp với nội dung gói thầu này. - Có đề xuất kế hoạch thi công theo các hạng mục chính của gói thầu, thể hiện rõ ràng số lượng mũi thi công kèm theo dây chuyền thiết bị chính và nhân lực; các mũi thi công đảm bảo sự đồng bộ	Đạt

thi công phải bám sát nội dung khối lượng mời thầu và quy mô công trình tại chương V, phù hợp với máy móc thiết bị sử dụng và tuân thủ quy trình quy phạm hiện hành.	hợp lý, phù hợp trong việc bố trí nguồn lực (gồm số lượng nhân công, thiết bị thi công, khả năng huy động vật tư) so với khối lượng thi công, mặt bằng hiện trạng và tiến độ thi công cụ thể cho từng mũi thi công do Nhà thầu đã đề xuất	
Thuyết minh biện pháp tổ chức thi công đảm bảo được tiến độ, chất lượng theo yêu cầu phù hợp nguồn lực (nhân công, máy móc, vật liệu...) huy động của Nhà thầu. Cụ thể thuyết minh biện pháp tổ chức thi công thể hiện đầy đủ, rõ ràng cho các nội dung sau: Phương án, kế hoạch và bố trí các mũi thi công theo các hạng mục chính và các công việc chính (hoặc nhóm công việc chính) trong từng hạng mục: Nền đường, Mặt đường, Rãnh dọc, Thoát nước ngang, hệ thống ATGT - Thuyết minh thể hiện rõ các tuyến, mũi thi công [tổ chức bao nhiêu mũi thi công, mỗi mũi thi công đảm trách các công việc nào (hoặc nhóm công việc nào)]; - Và mỗi công việc (hoặc nhóm công việc) của từng mũi thi công Nhà thầu phải thống kê thể hiện được: + 1.a. Khối lượng phân bổ tương ứng của công việc (hoặc nhóm công việc) trong từng mũi thi công. + 1.b. Số lượng nhân công, thiết bị thi công chính (nếu có) bố trí huy động cho từng công việc (hoặc nhóm công việc) thuộc từng mũi thi công.	- Không có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công và bản vẽ biện pháp thi công hoặc có thuyết minh biện pháp thi công và bản vẽ biện pháp thi công nhưng không hợp lý, không phù hợp với tiến độ, biện pháp, công nghệ, thiết bị thi công và hiện trạng công trình xây dựng, không phù hợp với nội dung gói thầu này. - Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt. Hoặc Có thể hiện kế hoạch và mũi thi công nhưng thuyết minh được sự phù hợp và khả thi trong việc bố trí nguồn lực (gồm số lượng nhân công, thiết bị thi công, khả năng huy động vật tư) so với khối lượng thi công, mặt bằng hiện trạng và tiến độ thi công cụ thể cho từng mũi thi công chủ yếu do Nhà thầu đã đề xuất. - Biện pháp tổ chức thi công lập thiếu cho các hạng mục chính: Nền đường, Mặt đường, Rãnh dọc, cống thoát nước, hệ thống ATGT ... hoặc có đủ nhưng không khả thi.	Không đạt

	+ 1.c. Từ 2 đại lượng (số liệu) mục 1.a và 1.b nêu trên, Nhà thầu đề xuất được số ngày thi công của từng công việc (hoặc từng nhóm công việc) thuộc từng mũi thi công.		
4	Tính hợp lý của bản vẽ biện pháp thi công Hạng mục: + Nền, mặt đường + Rãnh dọc + Thoát nước ngang + An toàn giao thông	Đáp ứng đủ các yêu cầu sau: - Có tối thiểu đủ số lượng bản vẽ biện pháp thi công theo yêu cầu được quy định tại Khoản 9, mục III, chương V của HSMT đối với từng công việc. - Từng bản vẽ biện pháp thi công phải cụ thể, phù hợp với thiết kế gói thầu này và được đánh giá hợp lý, khả thi	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên hoặc bản vẽ biện pháp không cụ thể theo thiết kế của gói thầu mà chỉ mang tính chất minh họa	Không đạt
III	Tiến độ thi công:		
1	Thời gian thi công có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 120 ngày	Đạt
		Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 120 ngày	Không đạt
2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
		Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Biểu đồ tiến độ thi công thể hiện đầy đủ tất cả các hạng mục công việc chính của công trình, từng hạng mục công việc chính hoặc nhóm công việc (các công việc phụ có thể được nhóm thành nhóm riêng) được thể hiện tương ứng với từng mũi thi công theo sơ đồ ngang (thời gian thi công trong sơ đồ ngang thể hiện tối đa từ (3-5) ngày/01 cột mốc thời gian), đáp ứng quy định được nêu tại Mục II -	Đạt

		Yêu cầu tiến độ thực hiện, Chương V - Yêu cầu kỹ thuật. - Biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị phù hợp với biểu đồ tiến độ.	
		Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật. - Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt. - Không lập biểu tiến độ hoặc có lập Biểu tiến độ nhưng không đầy đủ các hạng mục chính của các công trình thuộc gói thầu, hoặc thể hiện không phù hợp, không khả thi với kế hoạch thi công và các mũi tổ chức thi công độc lập của gói thầu.	Không đạt
IV	Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
1	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ thi công, đảm bảo hợp lý, khả thi và chất lượng công trình đáp ứng theo Khoản 3; Mục III- Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật, Chương V – Yêu cầu kỹ thuật và các quy định hiện hành	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công - Trình bày đầy đủ các Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào phù hợp, khả thi và đầy đủ các nội dung yêu cầu. - Có nêu về cách thức và biện pháp kiểm soát chất lượng vật liệu và hỗn hợp vật liệu đầu vào khi đưa đến công trình và trước khi sử dụng, trong đó bao gồm các vật liệu chính thể hiện tính hợp lý, khả thi để đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình (nguồn gốc mỏ, giải pháp xử lý khi phát hiện vật liệu không phù hợp với yêu cầu ...) đáp ứng các quy định hiện hành.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không đáp ứng yêu cầu. - Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt. - Hoặc có nêu về cách thức và biện pháp kiểm soát chất lượng vật liệu và hỗn hợp	Không đạt

		vật liệu đầu vào, tuy nhiên đối với các vật liệu, hỗn hợp đặc thù không thể hiện được các nội dung quan trọng cần quản lý để đảm bảo chất lượng hoặc trình bày sai so với yêu cầu của tiêu chuẩn và quy chuẩn, chỉ dẫn kỹ thuật/danh mục tiêu chuẩn đã được phê duyệt	
2	Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công: a) Sơ đồ quản lý chất lượng. b) Quản lý chất lượng cho từng công tác thi công thuộc gói thầu. c) Biện pháp sửa chữa khi có hư hỏng. d) Biện pháp bảo quản chất lượng công trình khi có mưa bão.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 4 nội dung a), b), c) và d)	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công và đề xuất không đủ 4 nội dung a), b), c) và d)	Không đạt
V	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:		
1	An toàn lao động	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định về an toàn lao động. - Trình bày Biện pháp bảo đảm an toàn lao động phù hợp, khả thi và đầy đủ các nội dung yêu cầu. - Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn thiết bị thi công tại công trường xây dựng phù hợp các quy định hiện hành bao gồm: Trang bị an toàn; thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công; biện pháp xử lý khi xảy ra sự cố...; đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định hiện hành khác có liên quan.	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả	Không đạt

		thì, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không phù hợp với các quy định về an toàn lao động. - Không đáp ứng một trong các tiêu chí Đạt. - Có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
2	Phòng cháy, chữa cháy	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và các quy định về phòng cháy chữa cháy	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không phù hợp với các quy định về phòng cháy chữa cháy	Không đạt
3	Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh, phù hợp đáp ứng quy định tại Khoản 6 mục III-Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật Chương V – Yêu cầu kỹ thuật, phù hợp với các quy định hiện hành	Phải đáp ứng tất cả các điều kiện sau: - Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Trình bày các Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường phù hợp, khả thi và đầy đủ các nội dung yêu cầu. - Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, biện pháp xử lý khi xảy ra sự cố hợp lý và khả thi, phù hợp với các nội dung quy định hiện hành và các quy định hiện hành khác có liên quan), đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt.	Đạt
		Thoả mãn một trong các điều kiện sau: - Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt	Không đạt
VII	Bảo hành và uy tín của nhà thầu:		

1	Thời gian bảo hành 12 tháng	Có cam kết bằng văn bản về thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. Có thuyết minh về giải pháp thực hiện bảo hành đầy đủ	Đạt
		Không cam kết bằng văn bản hoặc có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng. Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt.	Không đạt
2	Nghĩa vụ trong thời gian bảo hành	Có cam kết bằng văn bản khắc phục các sự cố, hư hỏng của công trình trong thời gian bảo hành, tiến hành khắc phục chậm nhất 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư Có thuyết minh về trách nhiệm của nhà thầu, giải pháp sửa chữa khắc phục và sự phối hợp giữa nhà thầu với chủ đầu tư và các bên liên quan trong giai đoạn bảo hành đầy đủ, rõ ràng, hợp lý hoặc có sơ đồ diễn giải về trách nhiệm của nhà thầu, giải pháp sửa chữa khắc phục và sự phối hợp giữa nhà thầu với chủ đầu tư và các bên liên quan trong giai đoạn bảo hành đầy đủ, rõ ràng, hợp lý	Đạt
		Không có cam kết bằng văn bản. Không có thuyết minh về trách nhiệm của nhà thầu, giải pháp sửa chữa khắc phục và sự phối hợp giữa nhà thầu với chủ đầu tư và các bên liên quan trong giai đoạn bảo hành và không có sơ đồ diễn giải về trách nhiệm của nhà thầu, giải pháp sửa chữa khắc phục và sự phối hợp giữa nhà thầu với chủ đầu tư và các bên liên quan trong giai đoạn bảo hành hoặc có thuyết minh về trách nhiệm của nhà thầu, giải pháp sửa chữa khắc phục và sự phối hợp giữa nhà thầu với chủ đầu tư và các bên liên quan trong giai đoạn bảo hành nhưng giải pháp không đầy đủ không chi tiết không phù	Không đạt

		hợp, không có sự phối hợp trong giai đoạn bảo hành.	
3	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu không vi phạm quy định về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (có bảng cam kết kèm theo)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.		Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt		Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn tại mục I, II, III, IV, V, VI, VII được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn trên thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá các bước tiếp theo